

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

Số: **1469**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Vinh, ngày **29** tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng
đường Trương Văn Kính (Phú Hòa - Hòa Hữu - Công Thiện Hùng
đến Trần Văn Ấn)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ
trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C;*

*Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân
sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 (đợt 2);*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh tại Tờ trình
số 196/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2023 (kèm theo Báo cáo số
579/BC-SKHĐT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và
Đầu tư; Báo cáo số 735/BC-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2023, Công văn
số 3766/UBND-KTTH ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân
thành phố Trà Vinh).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường
Trương Văn Kính (Phú Hòa - Hòa Hữu - Công Thiện Hùng đến Trần Văn Ấn),
với những nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng đường Trương Văn Kính (Phú Hòa -
Hòa Hữu - Công Thiện Hùng đến Trần Văn Ấn).
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh.
- Mục tiêu đầu tư:

Nhằm tăng tính kết nối giữa các vùng trọng điểm, tăng tốc độ lưu thông,
cải thiện khả năng khai thác kinh doanh vận tải, kết nối các vùng trung tâm
thành phố Trà Vinh ra hướng các vùng ven ngoại ô; đầu tư đồng bộ cơ sở hạ
tầng, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, tạo vẻ mỹ quan trong khu vực đô thị,

hạn chế ô nhiễm môi trường, đảm bảo an ninh quốc phòng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và từng bước xây dựng hạ tầng giao thông đô thị thành phố Trà Vinh xứng tầm đô thị loại II.

4. Quy mô đầu tư:

4.1. Phần đường:

- Tổng chiều dài tuyến: $L=5,21\text{km}$ (điểm đầu giáp với đường Trương Văn Kinh tại lý trình Km01+160; điểm cuối giao tại nút giao với đường Trần Văn Ân (dưới dốc cầu Ba Trường));

- Cấp thiết kế của đường: Đường phố khu vực (theo TCXDVN 104:2007 Đường đô thị - yêu cầu thiết kế);

- Vận tốc thiết kế 40km/h;

- Tải trọng thiết kế: 10 tấn;

- Số làn xe: 02 làn (02 làn xe cơ giới);

- Bề rộng nền đường: 13,0m;

- Bề rộng mặt đường đoạn nâng cấp, mở rộng: 7,0m (mở rộng mỗi bên 1,75m từ mặt đường nhựa hiện hữu 3,5m);

- Bề rộng mặt đường đoạn tuyến mới: 7,0m;

- Bề rộng vỉa hè áp dụng chung cho cả 2 đoạn: $2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$;

+ Bề rộng bó vỉa: $2 \times 0,6\text{m} = 1,2\text{m}$;

+ Bề rộng vỉa hè: $2 \times 2,4\text{m} = 4,8\text{m}$.

- Mái taluy đắp - đào: 1/1,5 - 1/1,0;

- Loại mặt đường cấp cao A1.

4.2. Phần hệ thống thoát nước dọc tuyến, ngang tuyến:

- Tổng chiều dài hệ thống thoát nước dọc tuyến khoảng 10,42km (mỗi bên 5,21km); sử dụng cống BTCT ly tâm đường kính $D=60\text{cm} \div D=80\text{cm}$ bố trí dọc theo 02 bên lề đường tải trọng H10 (riêng đoạn băng đường và khu vực xe ra vào thường xuyên sử dụng cống tải trọng H30);

- Các cống thoát nước ngang đường đặt mới (đoạn làm mới), nâng cấp, cải tạo trên đoạn tuyến cũ được thiết kế với khẩu độ và chiều dài phù hợp theo nhu cầu thoát nước của địa phương.

4.3. Phần hệ thống hạ tầng kỹ thuật dọc tuyến:

- Đối với đoạn nâng cấp, mở rộng thiết kế mới hệ thống cây xanh dọc tuyến, di dời lưới điện sinh hoạt, thấp sáng; di dời hệ thống cấp nước sinh hoạt;

- Đối với đoạn tuyến đi mới chỉ đầu tư hệ thống thoát nước, vỉa hè hoàn chỉnh trồng cây xanh; riêng phần cấp điện, cấp nước chủ đầu tư liên hệ với các ngành chủ quản thực hiện đầu tư khi người dân có nhu cầu.

4.4. Bồi thường, giải phóng mặt bằng:

Diện tích đất công trình chiếm dụng khoảng 67.730m^2 (trong đó diện tích đất công khoảng 11.250m^2 ; diện tích đất dự kiến bồi thường khoảng 56.480m^2).

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 355.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi lăm tỷ đồng).

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027 (năm 2023 chuẩn bị đầu tư).

10. Hình thức đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng.

11. Hình thức quản lý dự án: Giao Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng thành phố Trà Vinh quản lý dự án.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh chịu trách nhiệm triển khai quản lý, thực hiện dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả và thực hiện đầy đủ các hồ sơ thủ tục, trình tự đầu tư theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. 03

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

Số: 2085/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẾN

Số: 58/CQT

Ngày: 09/01/2024

Chuyển: PGĐ KHA

Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất
năm 2024 thành phố Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội
về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy
hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập
và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất
đai;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2023 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi
hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030,
tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Danh mục công trình, dự án cần chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang sử dụng vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 638/TTr-STNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Trà Vinh với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch (Đính kèm Phụ lục 01);
2. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất (Đính kèm Phụ lục 02);
3. Kế hoạch thu hồi đất (Đính kèm Phụ lục 03);
4. Kế hoạch đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng (Đính kèm Phụ lục 04).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh có trách nhiệm thực hiện:

1. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; kêu gọi, thu hút đầu tư thực hiện các công trình, dự án đã được xác định trong năm kế hoạch.

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất theo kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt và đúng quy định của pháp luật.

3. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang sử dụng vào các mục đích khác; thẩm định nhu cầu sử dụng đất đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, có hiệu quả; đặc biệt đối với diện tích đất trồng lúa nước, đất rừng phòng hộ chuyển sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt theo quy định; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND thành phố Trà Vinh (03 bản);
- LĐVP; Phòng, ban, trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, NN. *phòng CE*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện